

Bản án số: 02/2020/HSST
Ngày 15 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiệp

2. Ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên tòa:

Bà Hà Thị Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A N** - Tên gọi khác: Sùng Dua N - Sinh năm 1979; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản P, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông Sùng Xua L và bà Giàng Thị C; Bị cáo có vợ là Giàng Thị Đ và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2019);

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 24/10/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Giàng Thị Đ - Sinh năm 1979.

Trú tại: Bản P, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 23/10/2019, tổ công tác của Đoàn Công an Mường Lầm và Công an xã Pú Bấu Lầm nhiệm vụ tại khu vực bản Pá Ca, xã Pú Bấu, huyện Sông Mã phát hiện 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô theo hướng bản Pú Bấu đi bản Pá Ca có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Tổ công tác ra tín hiệu dừng xe kiểm tra hành chính, đối tượng khai là Sùng A N, sinh năm 1979, trú tại

bản P, xã P, huyện S. Sau đó N đã giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 gói nilon màu hồng, bên trong 02 gói nilon màu hồng chứa chất bột liên kết màu trắng (N khai là Heroine), tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô Wave BKS 27B1-35718 và 02 điện thoại di động.

Ngày 25/10/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định kết quả: Số bột màu trắng trong túi nilon màu hồng thứ nhất có khối lượng 11,20gam, trích 0,20gam làm mẫu giám định ký hiệu N1, vật chứng còn lại 11,0gam ký hiệu C1. Số bột trắng trong gói nilon màu hồng thứ hai có khối lượng 3,76gam, trích 0,20gam làm mẫu giám định ký hiệu N2, vật chứng còn lại 3,56gam ký hiệu C2.

Tại bản kết luận số 1615 ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu N1, N2 đều là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu N1 = 0,20 gam; N2 = 0,20gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 14,96gam loại Heroine”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 22/10/2019 N điều khiển xe mô tô BKS 27B1-35718 của gia đình đi từ nhà đến khu vực huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để tìm người có nhu cầu làm răng giả để làm hợp đồng, khi đi Nénh mang theo số tiền 3.000.000đ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, tại khu vực xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Nénh gặp một người đàn ông người Lào đang đi bộ trên đường, qua nói chuyện N đã mua của người đàn ông này 02 gói Heroine với giá 3.000.000đ mục đích mang về bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu vào trong cốp xe mô tô rồi điều khiển xe đi về nhà.

Đến 19 giờ ngày 23/10/2019, N đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông, người này giới thiệu nhà ở xã Luân Giới, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên muốn mua Heroine với số tiền 4.000.000đ, N đồng ý bán Heroine cho người đàn ông này và hẹn gặp nhau tại khu rừng thuộc bản Háng Xía, xã Pú Bả, huyện Sông Mã để trao đổi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày N lấy gói Heroine từ trong cốp xe ra cất vào túi áo ngực đang mặc rồi một mình điều khiển xe mô tô đi đến điểm hẹn, khi N đi đến khu vực bản Pá Ca, xã Pú Bả, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác Đoàn Công an Mường Lầm và Công an xã Pú Bả kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 03 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Sùng A N (Sùng Dua N) về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 09 năm 06 tháng - 10 năm tù; Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại và vật chứng liên

quan; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Masstel; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO; Trả lại cho chị Giàng Thị Đ chiếc xe mô tô; Miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo; Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 20 giờ 40 phút, ngày 23/10/2019, bắt quả tang Sùng A N (Sùng Dua N) có hành vi cất dấu 02 gói nilon màu hồng, bên trong 02 gói nilon màu hồng chứa chất bột liên kết màu trắng, Nénh khai nhận là Heroine đang trên đường mang đi tiêu thụ.

- Kết luận giám định số 1615 ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận số chất bột đã thu được của N.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/10/2019 Sùng A N đã mua được 02 gói Heroine, đến ngày 23/10/2019 khi nhận được điện thoại của một người đàn ông dân tộc Thái hỏi mua ma túy N đã mang số ma túy để bán cho người đàn ông này, khi trên đường đi đến địa điểm hẹn thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, khối lượng là 14,96gam loại chất Heronine.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị thu giữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác liên quan: Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại và một số vật chứng liên quan khác cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại hiệu Masstel bị cáo sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với chiếc điện thoại hiệu OPPO do không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô bị cáo làm phương tiện thực hiện tội phạm, đây là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi bị cáo mang đi thực hiện tội phạm vợ bị cáo không biết, cần trả lại cho vợ bị cáo quản lý.

[7] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn theo quy định.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1- Tuyên bố: Bị cáo Sùng A N (tên gọi khác Sùng Dua N) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sùng A N (Sùng Dua N) 09 năm 06 tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 24/10/2019.

2- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 14,56 gam Heroine, 03 mảnh Nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu (các vật chứng được đựng trong một phong bì niêm phong dán kín).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh dương, số IMEL 1: 352518090232542, số IMEL 2: 352518090232559.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ, số IMEL 1: 865720047869794, số IMEL 2: 865720047869786.

- Trả lại cho chị Giàng Thị Đ 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX, biển kiểm soát 27K1 - 357.18, số máy 0313325, số khung 085868 và 01 chìa khoá xe.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 15/01/2020. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có qliên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn

